



CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU
CAMAU TRADING JOINT STOCK COMPANY - CAMEX

Trụ sở chính : 70-72 Đề Thám - P2 - TP. Cà Mau
Điện thoại : (0290) 3839220 - 3822678 - 3822847
Fax : (0290) 3834358
E-mail : info@tncm.com.vn
Website : www.tncm.com.vn



TP. Cà Mau, ngày 14 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
CÔNG TY CP THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU NĂM 2022
VÀ NHIỆM KỲ III (2018 – 2022)
(DỰ THẢO)

Kính thưa: Quý vị khách mời
Quý cổ đông

Thật vui cho phép tôi thay mặt HĐQT Công ty CP Thương nghiệp Cà Mau chào đón tất cả Quý cổ đông, Quý vị khách mời đến dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và năm đầu tiên của nhiệm kỳ thứ IV (2023 – 2027) được tổ chức tại Nhà khách Minh Hải vào ngày 27/05/2023.

Kính chúc quý vị luôn mạnh khỏe, hạnh phúc, công việc kinh doanh ngày càng hiệu quả và phát triển.

Cách đây 5 năm vào ngày 05/05/2018 nhiệm kỳ III bắt đầu với sự kiện mới. Thoái thành công 36,63% vốn nhà nước SCIC cho nhà đầu tư mới cho Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Long Hưng và đến kết thúc nhiệm kỳ với một chữ Covid kéo dài từ tháng 1 đầu năm 2020 đến giữa năm 2022. Đã tác động và ảnh hưởng trực tiếp đến các mặt hoạt động Công ty CP thương nghiệp Cà Mau nhưng không quật ngã được bản lĩnh của người lao động Công ty CP Thương nghiệp Cà Mau. Với nền tảng căn bản ổn định cùng truyền thống đoàn kết, trách nhiệm của Người lao động Công ty CP Thương nghiệp Cà Mau đã vượt qua năm 2022 và những cú sốc của năm 2019, 2020, 2021 theo sự điều chỉnh năm mục tiêu chính :

- Định hướng phát triển
- Tổ chức, nhân sự
- Công tác quản trị
- Tái cấu trúc ngành hàng
- Nhận diện thương hiệu CMV.

Nên kết quả hoạt động kinh doanh của năm 2022 cũng hoàn thành và vượt 8,6% Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra ngày 24/06/2022.

Kết quả này giúp chúng tôi tự tin vững bước trong năm 2023 và những năm kế tiếp.

I. CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH:

Việc điều hành các hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị luôn tuân thủ quy định của pháp luật, thực hiện quyền nghĩa vụ đúng theo điều lệ tổ chức và hoạt động theo

Nghị quyết ĐHĐCĐ thành lập Công ty và được cập nhật sửa đổi hàng năm theo đúng quy định.

-Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động kinh doanh, đề ra chiến lược kinh doanh thích ứng với cơ chế thị trường và các giải pháp hợp lý kịp thời để thực hiện hoạt động kinh doanh đảm bảo hoàn thành kế hoạch 5 năm (2018 – 2022) và năm 2022.

-Giám sát và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đúng luật công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính trung thực, minh bạch về tài chính, về tình hình hoạt động. Thông qua đó cũng tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, cổ đông thực hiện tốt chức năng giám sát và kiểm soát các hoạt động của Công ty.

-Xây dựng kế hoạch kinh doanh và tài chính năm 2022 của Công ty mẹ và Công ty Cổ phần In Bạc Liêu.

-Chủ trì và chỉ đạo thành công Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty In Bạc Liêu vào ngày 16/06/2022 và Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau ngày 21/06/2022.

1) Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/2022/NQ-HĐQT	17/01/2022	Về việc Thông qua giải thể Chi nhánh Cửa hàng Phân phối hàng Tiêu dùng Hộ Phòng – Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau.
02	02/2022/NQ-HĐQT	24/3/2022	Về việc Thông qua kế hoạch sáp nhập Công ty TNHH Một Thành viên Bách Việt, miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với ông Lưu Hoàng Thống.
03	03/2022/NQ-HĐQT	28/4/2022	Về việc Thông qua gian hạn thời gian tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
04	04/2022/NQ-HĐQT	29/4/2022	Về việc Thông qua kế hoạch tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất quý 1 năm 2022; Thông qua chủ chương thuê nhà kho tại Chi nhánh Kiên Giang.
05	05/2022/NQ-HĐQT	17/6/2022	Về việc Thông qua bổ sung 01 chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty phụ trách mảng Xăng Dầu - Gas - Nhớt; Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Ông Phù Chí Anh và phân công Ông Phù Chí Anh phó Tổng Giám đốc phụ trách mảng Tài chính - Kế toán - Tin học; Thông qua đơn từ nhiệm thành viên HĐQT độc lập Ông Dương Xuân Phát để trình ĐHĐCĐ thông qua; Thông qua tờ trình bầu bổ sung 01 (một) thành viên HĐQT độc lập để trình ĐHĐCĐ thông qua; Thông qua tờ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ giao cho HĐQT xử lý khai thác chuyển mục đích sử dụng đối với tài sản cố định nhằm mang lại hiệu quả cao cho

			Công ty và thanh lý các tài sản cố định không sử dụng, không khai thác hiệu quả được thẩm định giá theo đúng quy định pháp luật. Tài sản xử lý có giá trị thấp hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Thông qua tờ trình về việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu Công ty; Thông qua việc ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ, thành lập ban kiểm toán nội bộ Công ty.
06	06/2022/NQ-HĐQT	15/07/2022	Về việc Thông qua chủ trương sửa đổi điều lệ Công ty có 02 người đại diện pháp luật đề trình Đại hội đồng cổ đông thông qua; Thông qua việc chốt danh sách cổ đông chi trả 12% cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt; Thông qua ước thực hiện kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022; Thông qua việc thành lập cửa hàng Bách hóa phường 4 (thuộc cửa hàng xăng dầu Phường 4), địa chỉ đường Lý Bôn, Phường 4, Tp Cà Mau, tỉnh Cà Mau).
07	07/2022/NQ-HĐQT	31/10/2022	Về việc Thông qua bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty Cổ Phần Thương Nghiệp Cà Mau; Thông qua báo cáo tài chính (Công ty Mẹ, hợp nhất) quý 3 năm 2022, lũy kế kết quả kinh doanh 9 tháng năm 2022 và kế hoạch ước thực hiện quý 4 năm 2022; Thông qua chủ trương thuê kho chứa hàng tại tỉnh Kiên Giang; Thông qua kế hoạch định biên lao động và quỹ lương năm 2022.

Vào ngày 24/06/2022 Công ty đã tổ chức một cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 với các nội dung sau:

Số thứ tự	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/2022/NQ-DHĐCĐ	24/06/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu quyết thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021. - Biểu quyết thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022. - Biểu quyết thông qua báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán. - Biểu quyết thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2021.

Số thứ tự	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Biểu quyết thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Tờ trình đề cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2018-2022). - Biểu quyết thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021, kế hoạch chi trả cổ tức và trích lập quỹ năm 2022, kế hoạch khen thưởng Hội đồng quản trị và Ban điều hành năm 2022. - Biểu quyết thông qua Tờ trình Sáp Nhập Công ty TNHH MTV Bách Việt (CTy Bách Việt) vào Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau (CMV). - Biểu quyết thông qua tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022, tờ trình về việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu cho công ty, Tờ trình về việc xử lý và thanh lý tài sản không sử dụng và không khai thác hiệu quả.

2) Thù lao HĐQT - Chi phí hoạt động của HĐQT:

Việc chi trả lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban điều hành tuân thủ theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua với chi tiết thực hiện như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Họ Và Tên	Chức Danh	Tổng Lương	Tổng Thù Lao	Thưởng vượt LN năm 2021
01	Nguyễn Tuấn Quỳnh	Chủ tịch HĐQT	0	84.000.000	28.000.000
02	Nguyễn Thị Việt Ánh	TV HĐQT – Tổng Giám Đốc	996.504.186	60.000.000	21.577.611
03	Phù Chí Anh	TV HĐQT – Phó Tổng giám đốc	519.973.989	60.000.000	22.000.000
04	Nguyễn Thị Hiền	Thành viên HĐQT	0	60.000.000	22.000.000
05	Hoàng Anh Dũng	Thành viên HĐQT	0	60.000.000	22.000.000
06	Nguyễn Văn Khánh	Thành viên HĐQT	0	60.000.000	22.000.000
07	Dương Xuân Phát	Thành viên HĐQT	0	30.000.000	25.000.000
08	Nguyễn Văn Cảnh	Thành viên HĐQT	0	30.000.000	0
09	Đỗ Cao Sơn	Trưởng Ban KS	0	48.000.000	15.000.000
10	Trần Chí Hiếu	Thành viên BKS	0	36.000.000	11.000.000

11	Ngô Thế Anh	Thành viên BKS	0	36.000.000	11.000.000
12	Trần Thị Trúc Linh	Phó Tổng giám đốc	513.724.059	0	0
13	Lưu Hoàng Thống	Phó Tổng giám đốc	81.448.364	0	0
14	Nguyễn Thúy Ái	Kế toán trưởng	54.416.898	0	0
TỔNG CỘNG			2.166.067.496	564.000.000	199.577.611

3) Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

- Trong năm năm 2022 cty có giao dịch tiền lương, tiền thù lao cho HĐQT, Ban Điều Hành là: 2.166.067.496 đồng, thưởng: 162.577.611 và chi trả cổ tức: 965.785.000 đồng.

- Trong năm 2022 cty hoàn ứng với ông Nguyễn Hoàng Thống - Phó Tổng Giám Đốc như sau: tạm ứng đầu kỳ 451.175.000 đồng và hoàn tạm ứng là: 451.175.000 đồng.

- Ngoài ra công ty có giao dịch thuê đất của bà Nguyễn Thị Việt Ánh – Tổng Giám Đốc với tổng trị giá là 8.477.490.000 đồng các năm 2017; 2018; 2019 theo biên bản họp HĐQT số 09/2018/BBH-HĐQT ngày 17 tháng 12 năm 2018. Trong năm 2021 không có giao dịch nào khác. HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty cần có kế hoạch lâu dài nhằm chuyển quyền sở hữu từ cá nhân bà Nguyễn Thị Việt Ánh sang lại cho Công ty nhằm nâng cao giá trị tài sản và tránh rủi ro pháp lý sau này.

- Trong năm 2022 Công ty thu hồi khoản ủy quyền đầu tư cho Bà Nguyễn Thị Việt Ánh liên quan đến quyền sử dụng đất CS 141329 - CS 141330 - CS 141331 - CS 141332 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 10 tháng 05 năm 2019 tại dự án Khu đô thị Khóm 2, phường Hộ Phòng, thị xã Giải Rai, tỉnh Bạc Liêu theo NQ số 05/NQ-HĐQT ngày 17 tháng 06 năm 2022 với giá trị là 2 tỷ 960 triệu đồng.

- Trong năm 2022 Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau mua hàng từ Công ty TNHH TM và DV Long Hưng với số tiền: 764.154.161.270 đồng.

- Các giao dịch giữa công ty với HĐQT, Tổng giám đốc, người điều hành công ty theo đúng Nội quy, Chính sách, Điều lệ công ty và chủ trương của HĐQT đề ra.

4) Hoạt động và đánh giá của HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT Công ty:

4.1) Hoạt động của HĐQT độc lập:

Trong năm 2022 đã tham dự 07 cuộc họp Hội đồng quản trị và 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 24/06/2022.

Theo sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nội dung của nghị quyết Hội đồng quản trị và ĐHCĐ;

Giám sát thực hiện việc hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn các báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo quản trị công ty và báo cáo thường niên năm 2022, các văn bản về công bố thông tin thuộc thẩm quyền;

Giám sát việc tổ chức họp ĐHĐCĐ phiên họp thường niên năm 2022 đúng theo quy định pháp luật hiện hành và đảm bảo an toàn, phù hợp với hoạt động kinh doanh.

4.2) Đánh giá của HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT Công ty:

HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu ĐHCĐ giao, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc Công ty tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong hoạt động kinh doanh năm 2022.

Năm 2022 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn về mọi mặt nhưng với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, HĐQT đã triển khai các giải pháp quyết liệt trong công tác giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết HĐQT và hoàn thành kết quả năm vượt bậc, đảm bảo lợi ích cho Công ty và cổ đông.

5) Kết quả giám sát HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc Công ty:

Hội đồng Quản trị Công ty ghi nhận những nỗ lực to lớn của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành và quản trị Công ty; tìm kiếm và phát triển khách hàng, đối tác; thu xếp nguồn vốn mang lại hiệu quả tích cực cho Công ty và cổ đông. Ban Tổng Giám đốc duy trì hoạt động thống nhất và đoàn kết, phân công, giao việc khoa học và hiệu quả, các thành viên làm việc đa nhiệm và linh hoạt, quyết đoán và chuyên nghiệp trong việc xử lý và tìm giải pháp cho các hoạt động kinh doanh của Công ty; thực hiện đúng và kịp thời theo nội dung chỉ đạo của Nghị quyết ĐHCĐ và HĐQT đề ra.

Ban Tổng Giám đốc đã phát huy vai trò truyền lửa cho đội ngũ cán bộ, nhân viên của Công ty, phát huy tính sáng tạo và chủ động trong công việc, không ngừng học hỏi kiến thức, tích lũy kinh nghiệm và tiếp cận thị trường, khách hàng.

Ban Tổng Giám đốc đã lãnh đạo và quản lý Công ty hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh trong năm 2022, mang lại hiệu quả cao cho Công ty và cổ đông, tạo thu nhập ổn định cho người lao động.

Bổ sung các nội dung

- Hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ (theo khoản 6 Điều 280 NB 155)
- Kết quả giám sát với người điều hành khác (theo khoản 8 Điều 280 NB 155)
- Các kế hoạch trong tương lai (theo khoản 9 Điều 280 NB 155)

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

A/- MANG LƯỚI KINH DOANH:

1)- Số lượng các đơn vị trực thuộc và người lao động năm 2018:

03 Phòng chức năng: Phòng TC-KT, Phòng Kinh doanh, Phòng HC-NS;

04 Chi nhánh: Sóc Trăng, Bạc Liêu, Kiên Giang, TP. Hồ Chí Minh;

02 Công ty con;

01 Tổng kho xăng dầu;
 01 Trạm chiết nạp gas;
 46 cửa hàng trực thuộc (18 CH bán buôn, 05 CH tự chọn, 15 CH xăng dầu, 08 CH bán ngành hàng khác);
 38 ghe vận chuyển xăng dầu và bách hóa (21 chiếc vận chuyển xăng dầu, gas; 17 chiếc vận chuyển bách hoá);
 73 xe (03 chiếc du lịch, 06 chiếc xe bồn, 64 chiếc xe tải).

2)- Giai đoạn từ năm 2018-2022:

Mở rộng thành lập mới: 08 Cửa hàng
 Giải thể: 15 cửa hàng
 Sáp nhập: 01 Công ty TNHH MTV Bách Việt vào Công ty CP Thương nghiệp Cà Mau.

3)- Số lượng các đơn vị trực thuộc, người lao động đến 31/12/2022:

03 Phòng chức năng: Phòng TC-KT, Phòng Kinh doanh, Phòng HC-NS;
 04 Chi nhánh: Sóc Trăng, Bạc Liêu, Kiên Giang, TP. Hồ Chí Minh;
 01 Công ty con;
 01 Tổng kho xăng dầu;
 39 cửa hàng, đơn vị trực tiếp kinh doanh (09 CH bán buôn, 12 CH tự chọn, 13 CH xăng dầu, 05 CH bán ngành hàng khác) ;
 27 ghe vận chuyển xăng dầu và bách hóa (14 chiếc vận chuyển xăng dầu, gas; 13 chiếc vận chuyển Bách hoá).
 74 xe (03 chiếc du lịch, 04 chiếc xe bồn, 67 chiếc xe tải)

B/- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

a) Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Tỷ lệ % TH/KH
A	B	C	D	E	F
01	Vốn điều lệ	Ngàn đồng	181.558.680	181.558.680	100%
02	Doanh thu thuần	“	3.700.000.000	4.524.481.686	122,28%
03	Tổng lợi nhuận trước thuế	“	29.000.000	31.478.652	108,54%
04	Lợi nhuận sau thuế	“	23.600.000	23.975.746	104,23%
05	+ Lợi nhuận sau thuế cổ đông thiểu số + Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ			558.049 23.417.696	
06	Cổ tức (dự kiến)	%	10	10	

b) Kết quả kinh doanh 5 năm (2018 – 2022) hợp nhất:

ĐVT: triệu đồng

	Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020			Năm 2021			Năm 2022			5 năm 2018-2022		
	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%
Vốn điều lệ	121.039	121.039	100,00	121.039	121.039	100,00	181.559	121.039	66,67	181.559	181.559	100,00	181.559	181.559	100,00	157.351	145.247	92,31
Doanh thu	4.656.850	4.656.850		4.728.814	4.728.814		4.222.120	4.222.120		3.861.622	3.861.622		4.524.496	4.524.496		-	21.993.902	
Các khoản giảm trừ	80	80		37	37		45	45		115	115		15	15			292	
Doanh thu thuần	4.300.000	4.656.770	108,30	4.800.000	4.728.777	98,52	4.300.000	4.222.075	98,19	3.800.000	3.861.507	101,62	3.700.000	4.524.482	122,28	20.900.000	21.993.610	105,23
Giá vốn	4.472.547	4.472.547		4.549.080	4.549.080		4.034.384	4.034.384		3.709.654	3.709.654		4.364.852	4.364.852		-	21.130.518	
Lãi gộp	184.222	184.222		179.696	179.696		187.691	187.691		151.853	151.853		159.630	159.630		-	863.092	
DT tài chính	8.021	8.021		8.077	8.077		7.612	7.612		5.211	5.211		3.317	3.317		-	32.239	
CP tài chính	13.879	13.879		16.806	16.806		15.434	15.434		9.477	9.477		9.850	9.850		-	65.445	
CP tài trợ	14.154	14.154		16.611	16.611		15.602	15.602		9.680	9.680		8.163	8.163		-	64.211	
CP Bán hàng	143.945	143.945		147.794	147.794		152.428	152.428		113.232	113.232		127.439	127.439		-	684.837	
CP QLDN	32.558	32.558		24.829	24.829		23.149	23.149		21.652	21.652		23.839	23.839		-	126.026	
LN từ HĐKD	1.862	1.862		(1.655)	(1.655)		4.293	4.293		12.703	12.703		1.820	1.820		-	19.023	
TN khác	29.104	29.104		27.889	27.889		20.048	20.048		23.397	23.397		30.114	30.114		-	130.552	
CP khác	61	61		11	11		279	279		267	267		455	455		-	1.072	
LN khác	29.044	29.044		27.879	27.879		19.769	19.769		23.129	23.129		29.659	29.659		-	129.480	
LN trước thuế	32.000	30.906	96,58	30.000	26.224	87,41	20.000	24.062	120,31	32.000	35.833	111,98	29.000	31.479	108,55	143.000	148.503	103,85
Thuế TNDN	6.400	8.590	134,21	6.000	7.874	131,23	4.000	5.590	139,75	6.400	7.296	114,00	6.000	7.503	125,05	28.800	36.852	127,96
LN sau thuế	25.600	22.316	87,17	24.000	18.350	76,46	16.000	18.472	115,45	25.600	28.537	111,47	23.000	23.976	104,24	114.200	111.651	97,77
LN của CĐT	1.762	1.762		1.613	1.613		1.216	1.216		941	941		558	558			6.090	
LN của Cty mẹ	20.554	20.554		16.737	16.737		17.256	17.256		27.596	27.596		23.418	23.418			105.561	
Có tức	15	15	100,00	15	15	100,00	8	8	100,00	12	12	100,00	10	10	100,00	60	60	100,00

b.1) Kết quả kinh doanh 5 năm (2018 – 2022) Công ty me:

ĐVT: triệu đồng

	Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020			Năm 2021			Năm 2022			5 năm 2018-2022		
	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%
Vốn điều lệ	121.039	121.039	100,00	121.039	121.039	100,00	181.559	121.039	66,67	181.559	181.559	100,00	181.559	181.559	100,00	157.351	145.247	92,31
Doanh thu	3.975.000	4.330.002	108,93	4.400.000	4.379.320	99,53	4.000.000	3.833.081	95,83	3.458.090	3.400.000	101,71	3.400.000	4.337.581	127,58	19.175.000	20.338.075	106,07
Các khoản giảm trừ		80			37			45			115			15				
Doanh thu thuần		4.329.922			4.379.283			3.833.036			3.457.975			4.337.567				
Giá vốn		4.167.645			4.225.878			3.666.920			3.328.130			4.190.972				
Lãi gộp		162.277			153.405			166.116			129.844			146.595				
DT tài chính		13.241			12.540			17.182			9.756			3.185				
CP tài chính		14.283			16.566			15.440			9.477			9.850				
CP lãi vay		14.559			16.372			15.609			9.680			8.163				
CP Bán hàng		135.236			134.440			141.964			101.203			122.336				
CP QLDN		26.052			18.069			16.509			15.542			18.280				
LN từ HĐKD		(54)			(3.130)			9.385			13.379			(686)				
TN khác		27.400			25.998			17.423			20.728			27.707				
CP khác		33			8			258			94			422				
LN khác		27.367			25.990			17.165			20.634			27.284				
LN trước thuế	25.525	27.314	107,01	23.000	22.860	99,39	15.000	26.550	177,00	27.200	34.013	125,05	24.000	26.598	110,83	114.725	137.334	119,71
Thuế TNDN	5.105	6.541		4.600	6.165		3.000	4.231		5.440	5.974		4.800	6.191		22.945	29.102	
LN sau thuế	20.420	20.773	101,73	18.400	16.695	90,73	12.000	22.319	185,99	21.760	28.038	128,85	19.200	20.407	106,28	91.780	108.232	117,93

b.2) Kết quả kinh doanh 5 năm (2018 – 2022) Công ty TNHH MTV Bách Việt:

DVT: triệu đồng

	Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020			Năm 2021			Năm 2022			5 năm 2018-2022		
	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%
Vốn điều lệ	12.000	12.000	100,00	12.000	12.000	100,00	12.000	12.000	100,00	12.000	12.000	100,00	12.000	12.000	100,00	12.000	12.000	100,00
Doanh thu	330.000	326.700	99,00	360.000	347.896	96,64	370.000	396.272	107,10	420.000	417.116	99,31	432.000	192.386	44,53	1.912.000	1.680.370	87,89
Giá vốn		313.119			333.804			381.260			400.716			185.358			1.614.257	
Lãi gộp		13.580			14.093			15.013			16.400			7.028			66.113	
DT tài chính		409			545			606			354			203			2.116	
CP tài chính		191			608			734			545			165			2.243	
CP lãi vay		191			608			734			545			165			2.243	
CP Bán hàng		9.018			9.634			10.675			12.437			5.022			46.786	
CP QLDN		2.401			2.435			2.594			2.435			865			10.730	
LN từ HĐKD		2.380			1.961			1.616			1.337			1.178			8.471	
TN khác		1.698			1.884			2.588			2.643			2.403			11.217	
CP khác		4			2			21			51			22			101	
LN khác		1.694			1.882			2.567			2.592			2.381			11.116	
LN trước thuế	4.000	4.074	101,84	4.500	3.843	85,39	4.000	4.183	104,58	4.500	3.929	87,32	4.000	3.558	88,95	21.000	19.587	93,27
Thuế TNDN	800	949		900	780		800	899,9		900	791,4		800	952,2		4.200	4.373	
LN sau thuế	3.200	3.124	97,64	3.600	3.062	85,06	3.200	3.283	102,60	3.600	3.138	87,16	3.200	2.606	81,43	16.800	15.214	90,56

b.3) Kết quả kinh doanh 5 năm (2018 – 2022) Công ty Cổ phần In Bạc Liêu:

DVT: triệu đồng

	Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020			Năm 2021			Năm 2022			5 năm 2018-2022			
	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%	KH	TH	%	
Vốn điều lệ	9.978	9.978	100,00	9.978	9.978	100,00	9.978	9.978	100,00	9.978	9.978	100,00	9.978	9.978	100,00	9.978	9.978	9.978	100,00
Doanh thu	35.000	32.808	93,74	33.000	33.064	100,19	24.000	26.897	112,07	26.000	25.893	99,59	25.000	40.644	162,58	143.000	159.306	111,40	
Giá vốn		23.843			24.310			19.804			19.543			34.400			-	121.899	
Lãi gộp		8.965			8.754			7.093			6.351			6.244			-	37.407	
DT tài chính		465			352			397			376			369			-	1.959	
CP tài chính		-			-			-			-			-			-	-	
CP lãi vay		-			-			-			-			-			-	-	
CP Bán hàng		292			275			321			334			317			-	1.538	
CP QLDN		4.105			4.325			4.045			3.676			4.691			-	20.841	
LN từ HDKD		5.033			4.506			3.124			2.718			1.605			-	16.987	
TN khác		6			6			37			25			4			-	79	
CP khác		24			-			-			122			10			-	156	
LN khác		(18)			6			37			(97)			(6)			-	(77)	
LN trước thuế	4.500	5.016	111,46	4.500	4.513	100,28	2.500	3.161	126,46	2.700	2.621	97,07	2.600	1.599	61,51	16.800	16.910	100,66	
Thuế TNDN	900	1.100		900	928		500	459		540	530,2		520	359		3.360	3.376		
LN sau thuế	3.600	3.916	108,78	3.600	3.585	99,58	2.000	2.702	135,10	2.160	2.091	96,79	2.080	1.240	59,62	13.440	13.534	100,70	
Cổ tức %	20	30	150,00	20	20	100,00	15	20	133,33	15	15	100,00	10	10	100,00	80	95	118,75	

10
37
1A
NG
1A
1.0

III. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ:

1/- Công tác tổ chức:

*. Lao động tại công ty ngày 01/01/2018 là 647 người (có 125 nữ)

*. Biến động trong 05 năm qua:

- Tuyển dụng: 566 người
- Bỏ nhiệm: 68 lượt
- Điều động, luân chuyển: 728 lượt
- Chấm dứt hợp đồng, nghỉ việc, sa thải: 636 người

-Kỷ luật khiển trách, cảnh cáo, cách chức, kéo dài thời hạn nâng lương: 08 trường hợp

*. Số lượng lao động đến ngày 31/12/2022: 577 lao động (131 nữ)

+ Phân theo trình độ:

- Đại học : 99 người
- Cao đẳng : 41 người
- Trung cấp : 77 người
- Công nhân kỹ thuật, LĐPT: 360 người

*. Đào tạo:

- Nghiệp vụ xăng dầu: 100 người
- Lớp AT VSTP : 30 lượt
- Tập huấn PCCC : 570 lượt

2/- Hoạt động đoàn thể và cộng đồng:

*. Hoạt động đoàn thể:

Ban Tổng giám đốc luôn phối hợp và tạo điều kiện cho Đảng ủy, BCH Công đoàn, BCH Đoàn Thanh niên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

- Đảng bộ Công ty CP Thương nghiệp Cà Mau đến ngày 31/12/2022 có 31 đảng viên (07 nữ).

+ Có 03 Chi bộ trực thuộc: Chi bộ 1 : Có 09 đảng viên (04 nữ)

Chi bộ 2 : Có 10 đảng viên

Chi bộ 3 : Có 12 đảng viên (03 nữ)

+ Công đoàn cơ sở công ty đến nay có 447 đoàn viên, trong đó có 98 đoàn viên nữ.

+ Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh công ty 169 đoàn thanh niên

Trong 5 năm qua, Đảng bộ Công ty luôn được công nhận "**Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ**". Công đoàn cơ sở và Đoàn Thanh niên đạt "**Hoàn thành tốt nhiệm vụ**".

Một số hoạt động điển hình trong 5 năm qua:

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong doanh nghiệp, kết hợp cùng Công đoàn cơ sở công ty tổ chức thành công Hội nghị người lao động hằng năm

- Chính sách trả lương thường luôn được cập nhật và điều chỉnh kịp thời cho phù hợp với hoạt động thực tiễn của công ty

- Tiếp tục duy trì và điều chỉnh chế độ hỗ trợ cho người lao động cho phù hợp với điều kiện thực tế của công ty như: Tặng quà sinh nhật trị giá **1.000.000** đồng/đoàn viên, hiếu hỷ **1.000.000** đồng/đoàn viên, chưa đoàn viên công đoàn **500.000** đồng/trường hợp; thăm hỏi, chia sẻ khi NLD ốm đau, bệnh tật; tổng số tiền là **144.400.000** đồng. Trích quỹ tương trợ giải quyết cho **49** lượt đoàn viên công đoàn có hoàn cảnh khó khăn vay **821.000.000** đồng với lãi suất thấp để làm kinh tế phụ gia đình và sửa chữa nhà góp phần hỗ trợ người lao động vượt qua khó khăn an tâm công tác.

- Những ngày lễ truyền thống của Phụ nữ và thiếu nhi. Công đoàn phối hợp với Ban Tổng Giám đốc công ty quan tâm duy trì tổ chức họp mặt và tặng quà cho chị em phụ nữ và con em người lao động. Trong nhiệm kỳ đã tặng quà cho chị em phụ nữ nhân ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3) và ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10) trị giá là **479.928.096** đồng. Tặng học bổng và khen thưởng con người lao động đạt danh hiệu học sinh giỏi, tiên tiến nhân ngày quốc tế thiếu nhi (1/6) với số tiền **250.900.000** đồng. Tặng quà cho các cháu vui Tết Trung thu với số tiền là **378.600.0000** đồng.

- Trong 5 năm qua, công ty đã tổ chức trên 09 chuyến du lịch cho 1.229 lượt người lao động tham quan du lịch trong và ngoài nước

- Các chính sách của Nhà nước quy định đối với người lao động đều thực hiện đúng và đầy đủ như: Ký kết hợp đồng lao động; tham gia BHXH, BHYT, BH thất nghiệp đầy đủ; giải quyết chế độ thay sản, ốm đau, khám sức khoẻ định kỳ kịp thời; ... Nghiêm túc thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động từ năm 2018 – 2022 Công ty đã đóng tổng số tiền là **64.924.960.359** đồng, cụ thể:

+ BHXH: 51.788.556.081 đồng

+ BHYT: 9.423.349.802 đồng

+ BHTN: 3.713.054.476 đồng

***. Quan hệ cộng đồng:**

Tích cực tham gia và phối hợp với BCH Công đoàn cơ sở vận động tham gia ủng hộ công tác từ thiện xã hội. Từ năm 2018-2022 bằng nhiều nguồn vận động và đóng góp Công ty đã ủng hộ các quỹ từ thiện xã hội **2.190.587.532 đồng**

3/- Công tác quản lý sản xuất kinh doanh:

Hoạt động kinh doanh của Công ty CP Thương nghiệp Cà Mau với đặc thù là đa ngành, đa nghề và đa phương thức, hệ thống phân phối trải dài từ vùng sâu vùng xa, thị trấn đến trung tâm thành phố: Cà Mau, Kiên Giang, Bạc Liêu, Sóc Trăng, TP Hồ Chí Minh luôn linh hoạt phục vụ nhu cầu của mọi đối tượng khách hàng; đường thủy đường bộ, bán hàng tự chọn, bán hàng trả góp, bán buôn, bán buôn lẻ, bán lẻ,... và đây là thế mạnh tạo nên nét riêng đặc thù thương nghiệp Công ty Cổ phần thương nghiệp Cà Mau.

Nhiệm kỳ III (2018 – 2022) cực kỳ khó khăn khi mất hết 2 năm chống dịch 2020 – 2021, không thi công, không gia hạn các giấy phép,...v.v. Hậu quả là 15/09/2022 Công ty CP Thương nghiệp Cà Mau phải đóng cửa 11 Cửa hàng xăng dầu vì các giấy phép đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu hết hạn, khó khăn chồng chất khó khăn nhưng với truyền thống đoàn kết và kinh nghiệm hơn 40 năm kinh doanh tổng hợp đã tiếp tục hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ đề ra năm 2022 và cả 5 năm (2018 – 2022) tiếp tục tạo sự ổn định và cân bằng trong định hướng chiến lược, quản trị tốt kinh doanh trong điều kiện cực kỳ khó khăn về mọi mặt. Dù dịch bệnh kéo dài và năm 2022 đóng cửa 11 Cửa hàng xăng dầu nhưng với sự kiên định Công ty đã tiếp tục đa ngành đa nghề, đa phương thức thích ứng với từng điều kiện môi trường để đảm bảo có hiệu quả và tồn tại trong những tình

huống bất khả kháng dịch bệnh Covid tràn lan, tăng dần tỷ trọng hàng bách hóa tạo thế vững chắc chân kiềng trong hoạt động kinh doanh.

- Năm đầu cổ phần 2008 xăng dầu chiếm 60% doanh thu.
- Năm cuối nhiệm kỳ II 2017 xăng dầu chiếm 26% doanh thu
- Năm 2018 tỷ trọng xăng dầu chiếm 28.2% doanh thu.
- Năm 2019 tỷ trọng xăng dầu chiếm 24.7% doanh thu.
- Năm 2020 tỷ trọng xăng dầu chiếm 17.3% doanh thu.
- Năm 2021 tỷ trọng xăng dầu chiếm 19.8% doanh thu.
- Và năm 2022 tỷ trọng xăng dầu chiếm 21.3% doanh thu.

Trên cơ sở điều lệ quy định, quy chế Công ty và quy định của pháp luật, của Ủy ban chứng khoán Nhà nước. Ban Tổng Giám Đốc tiếp tục điều hành, chỉ đạo cụ thể cho lãnh đạo theo từng khu vực, từng ngành hàng phù hợp với thị hiếu từng vùng, phát huy tính chủ động và nhất là trách nhiệm cá nhân, quản lý chặt chẽ, đảm bảo việc kinh doanh thông suốt trong bất kỳ hoàn cảnh nào. Xác định rõ chức năng nhiệm vụ của mỗi cấp quản lý, chế độ báo cáo thông qua quy chế điều hành ứng dụng phần mềm phục vụ tốt công tác quản trị kinh doanh. Vì vậy thời gian qua dù trong điều kiện khó khăn nào công tác điều hành và quản lý các hoạt động kinh doanh luôn kịp thời và chính xác.

4/- Công tác quản lý tài chính:

Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, HĐQT đã chỉ đạo tiếp tục cập nhật và hoàn thiện quy chế làm việc, trả lương, trả thưởng theo đúng quy định chức năng nhiệm vụ, trách nhiệm của từng người, từng vị trí theo từng loại hình hoạt động trong các lĩnh vực khác nhau cho phù hợp với từng thời điểm, từng giai đoạn thích ứng với thị trường và các chính sách của nhà phân phối.

5/- Công tác quản lý và đầu tư:

Năm 2022 căn cứ luật PCCC và sau khi đóng cửa 11 cửa hàng xăng dầu khi không đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu vào ngày 15/09/2022 tập trung sửa chữa nâng cấp hệ thống xăng dầu phù hợp với quy định mới của PCCC và địa phương.

A. Hệ thống Cửa hàng xăng dầu – Bách hóa – ghe – xe:

**Tổng giá trị sửa chữa cửa hàng XD-BH- phương tiện: 16.522.114.617 đồng*

Kế hoạch sửa chữa nâng cấp cửa hàng xăng dầu. bách hóa với tổng trị giá 12 tỷ 750 triệu đồng.

Trong đó:

- Hệ thống cửa hàng xăng dầu. bách hóa: 11 tỷ 950 triệu đồng
- Sửa chữa xe. ghe (18 chiếc): 800 triệu đồng

Thực hiện cửa hàng xăng dầu. bách hóa: 16.522.114.607 đồng

<i>a/ Cửa hàng Bách hóa. xăng dầu:</i>	<i>13.681.694.809 đồng</i>
- Cửa hàng Xăng dầu Tác Vân	1.630.387.389 đồng
- Cửa hàng Xăng dầu Định Bình	1.835.056.589 đồng
- Cửa hàng Bách hóa Năm Căn	2.229.760.575 đồng
- Cửa hàng xăng dầu Cái Nai. Năm Căn	2.653.792.006 đồng
- Cửa hàng Xăng dầu Hưng Mỹ	514.474.478 đồng
- Tổng kho Xăng dầu Định Bình	2.825.800.807 đồng

- Cửa hàng CNTP Huyện	716.513.384 đồng
- Cửa hàng XD Lương Thế Trân	268.147.419 đồng
- Cửa hàng CNTP Ngã Năm	456.621.665 đồng
- Kho Bách hóa Phường 5	63.234.861 đồng
b/ Sửa chữa ghe. xe:	850.874.048 đồng
- Sửa chữa xe ghe:	850.874.048 đồng

Sửa chữa ngoài kế hoạch sau kiểm tra PCCC và ngập nước: 1.989.545.750 đồng

- Cửa hàng CNTP Hộ Phòng	1.106.935.021 đồng
- Cửa hàng Nông Ngư Cơ	256.103.397 đồng
- Cửa hàng Thực phẩm Cà Mau	190.874.117 đồng
- Cửa hàng Bách hóa Phường 8	61.620.115 đồng
- Cửa hàng Xăng dầu Phường 4	276.056.745 đồng
- Cửa hàng CNTP Thành phố Cà Mau	187.956.365 đồng

B. Hệ thống PCCC:

Kế hoạch thiết lập hệ thống PCCC năm 2022 tổng giá trị 6.589.598.098 đồng

- Tổng kho Bách hóa Licogi	2.090.305.408 đồng
- Tổng kho Bách hóa Phường 5	729.178.450 đồng
- Tổng kho Bách hóa Bến tàu A	492.224.150 đồng
- Tổng kho Bách hóa Lương Thế Trân	1.254.448.667 đồng
- Tổng kho Bách hóa Ngã Năm	1.056.783.423 đồng
- Tổng kho Bách hóa Năm Căn	966.658.000 đồng

Sau khi PCCC kiểm tra và Công ty đã ký hợp đồng với các đơn vị thi công PCCC tổng trị giá **10.244.029.025 đồng** tăng so nghị quyết ĐHĐCĐ là **3.654.430.927 đồng**

- Kho CNTP Thành phố Cà Mau (Licogi)	2.441.443.481 đồng
- Tổng kho Phường 5	813.132.014 đồng
- Tổng kho Bến tàu A	492.224.150 đồng
- Kho Lương Thế Trân	1.844.499.000 đồng
- Kho CNTP Ngã Năm	803.428.386 đồng
- Kho Bách hóa Năm Căn. Cái Nai	1.302.339.000 đồng
- Cửa hàng Xăng dầu Tác Thủ	77.550.000 đồng
- Cửa hàng Xăng dầu Hưng Mỹ	424.050.000 đồng
- Cửa hàng Xăng dầu Tác Vân	732.050.000 đồng
- Cửa hàng Xăng dầu Phường 1	116.050.000 đồng
- Cửa hàng Xăng dầu Phường 4	259.050.000 đồng
- Cửa hàng Xăng dầu Định Bình	44.550.000 đồng
- Kho gas Định Bình	893.662.994 đồng

Đã thực hiện: 4.227.971.464 đồng

C.T.C.P

1. Kho CNTP Thành phố Cà Mau (Licogi)	1.003.582.392 đồng
2. Tổng kho Phường 5	703.505.612 đồng
3. Tổng kho Bến tàu A	427.804.080 đồng
4. Kho Bách hóa Lương Thế Trân	812.428.380 đồng
5. Kho Bách hóa Năm Căn. Cái Nai	390.700.000 đồng
6. Cửa hàng Xăng dầu Tắc Thủ	77.550.000 đồng
7. Cửa hàng Xăng dầu Phường 4	259.050.000 đồng

IV/- CÁC SỰ KIỆN NỘI BÁT:

NĂM 2018:

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau ngày 25/12/2018 có thành tích tích cực tài trợ kinh phí thực hiện chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau
- Bằng khen ngày 15/01/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc tích cực đóng góp. tài trợ kinh phí thực hiện các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2018.
- Bằng khen của UBND tỉnh Cà Mau ngày 13/03/2019 đã có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ quyền lợi Người tiêu dùng năm 2018.

NĂM 2019:

- Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau khen thưởng thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2018.
- Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 15/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau tặng Bằng khen cho đơn vị có thành tích tích cực đóng góp. hỗ trợ kinh phí thực hiện các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2018.
- Quyết định số 1296/QĐ-BCT ngày 20/5/2019 của Bộ Công thương về việc tặng thưởng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác tham gia. tổ chức thực hiện Chương trình hành động của Bộ Công thương hưởng ứng cuộc Vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" giai đoạn 2009 – 2019

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
THƯƠNG NGHIỆP
CÀ MAU**

Nguyễn Tuấn Quỳnh